|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ TĨNH**  **ĐỀ THI CHÍNH THỨC**  **MÃ ĐỀ 01** | **KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN THI: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài: 90 phút* |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

Anh hát em nghe khúc hát đồng quê

Cho lắng lại vui buồn muôn thuở

Cho mẹ thương con, cho chồng thương vợ,

Người không thương nhau có rất ít ở trên đời!

Anh hát em nghe về những con người

Sống với đất chết lẫn vào cùng đất

Chỉ để lại nụ cười chân thật,

Như hoa đồng cỏ nội nở rồi quên.

Những câu hát nhắc anh, những câu hát nhắc em

Ăn hạt gạo không quên người cày cuốc...

Bao vất vả gian lao đã có gì được hưởng,

Ai quên ai khuya sớm nhọc nhằn?

(Khúc hát đồng quê, Chử Văn Long, *Baocantho.com.vn*, ngày 29/05/2010)

**Câu 1.** Xác định thể thơ của đoạn trích trên.

**Câu 2.** Theo đoạn trích, “Anh hát em nghe về những con người ” như thế nào?

**Câu 3.** Nêu nội dung của các dòng thơ sau:

Những câu hát nhắc anh, những câu hát nhắc em

Ăn hạt gạo không quên người cày cuốc...

**Câu 4.** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong các dòng thơ:

Anh hát em nghe khúc hát đồng quê

Cho lắng lại vui buồn muôn thuở

Cho mẹ thương con, cho chồng thương vợ,

Người không thương nhau có rất ít ở trên đời!

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 *(2,0 điểm)***

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn nghị luận *(khoảng 200 chữ)* trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của tình yêu thương trong cuộc sống con người.

**Câu 2 *(5,0 điểm)***

Cảm nhận của em về vẻ đẹp của nhân vật anh thanh niên trong đoạn trích sau:

*- Thôi, chấm dứt tiết mục hái hoa - Người con trai bất chợt quyết định - Bác lái xe chỉ cho ba mươi phút thôi. Hết năm phút rồi. Cháu nói qua công việc của cháu, năm phút. Còn hai mươi phút, mời bác và cô vào nhà uống chè, cho cháu nghe chuyện. Cháu thèm nghe chuyện dưới xuôi lắm. […] Cháu ở đây có nhiệm vụ đo gió, đo mưa, đo nắng, tính mây, đo chấn động mặt đất, dự vào việc báo trước thời tiết hàng ngày, phục vụ sản xuất, phục vụ chiến đấu. Đây là máy móc của cháu. Cái thùng đo mưa này, ở đâu bác cũng trông thấy, mưa xong đổ nước ra cái cốc li phân mà đo. Cái này là máy nhật quang kí, ánh nắng mặt trời xuyên qua cái kính này, đốt các mảnh giấy này, cứ theo mức độ, hình dáng vết cháy mà định nắng. Đây là máy Vin, nhìn khoảng cách giữa các răng cưa mà đoán gió. Ban đêm không nhìn máy, cháu nhìn gió lay lá hay nhìn trời, thấy sao nào khuất, sao nào sáng, có thể nói được mây, tính được gió. Cái máy nằm dưới sâu kia là máy đo chấn động vỏ quả đất. Cháu lấy những con số, mỗi ngày báo về “nhà” bằng máy bộ đàm bốn giờ, mười một giờ, bảy giờ tối, lại một giờ sáng. Bản báo ấy trong ngành gọi là “ốp”. Công việc nói chung dễ, chỉ cần chính xác. Gian khổ nhất là lần ghi và báo về lúc một giờ sáng. Rét, bác ạ. Ở đây có cả mưa tuyết đấy. Nửa đêm đang nằm trong chăn, nghe chuông đồng hồ chỉ muốn đưa tay tắt đi. Chui ra khỏi chăn, ngọn đèn bão vặn to đến cỡ nào vẫn thấy là không đủ sáng. Xách đèn ra vườn, gió tuyết và lặng im ở bên ngoài như chỉ chực đợi mình ra là ào ào xô tới. Cái lặng im lúc đó mới thật dễ sợ: nó như bị gió chặt ra từng khúc, mà gió thì giống những nhát chổi lớn muốn quét đi tất cả, ném vứt lung tung… Những lúc im lặng lạnh cóng mà lại hừng hực như cháy. Xong việc, trở vào, không thể nào ngủ lại được.*

(*Lặng lẽ Sa Pa*, Nguyễn Thành Long, *Ngữ văn 9*, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2017, tr.183-184)

***................*HẾT.*...............***

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

Họ và tên thí sinh:………………………………….......…..……;

Số báo danh:……………….….....…..

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ TĨNH**  **ĐỀ THI CHÍNH THỨC**  **MÃ ĐỀ 02** | **KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN THI: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài: 90 phút* |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

Anh hát em nghe khúc hát đồng quê

Cho lắng lại vui buồn muôn thuở

Cho mẹ thương con, cho chồng thương vợ,

Người không thương nhau có rất ít ở trên đời!

Anh hát em nghe về những con người

Sống với đất chết lẫn vào cùng đất

Chỉ để lại nụ cười chân thật,

Như hoa đồng cỏ nội nở rồi quên.

Những câu hát nhắc anh, những câu hát nhắc em

Ăn hạt gạo không quên người cày cuốc...

Bao vất vả gian lao đã có gì được hưởng,

Ai quên ai khuya sớm nhọc nhằn?

(Khúc hát đồng quê, Chử Văn Long, *Baocantho.com.vn*, ngày 29/05/2010)

**Câu 1.** Xác định thể thơ của đoạn trích trên.

**Câu 2.** Theo đoạn trích, “Anh hát em nghe về những con người ” như thế nào?

**Câu 3.** Nêu nội dung của các dòng thơ sau:

Những câu hát nhắc anh, những câu hát nhắc em

Ăn hạt gạo không quên người cày cuốc...

**Câu 4.** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong các dòng thơ:

Anh hát em nghe khúc hát đồng quê

Cho lắng lại vui buồn muôn thuở

Cho mẹ thương con, cho chồng thương vợ,

Người không thương nhau có rất ít ở trên đời!

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 *(2,0 điểm)***

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn nghị luận *(khoảng 200 chữ)* trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của tình yêu thương trong cuộc sống con người.

**Câu 2 *(5,0 điểm)***

Cảm nhận của em về vẻ đẹp của nhân vật anh thanh niên trong đoạn trích sau:

*Anh hạ giọng, nửa tâm sự, nửa đọc lại một điều rõ ràng đã ngẫm nghĩ nhiều:*

- *Hồi chưa vào nghề, những đêm bầu trời đen kịt, nhìn kĩ mới thấy một ngôi sao xa, cháu cũng nghĩ ngay ngôi sao kia lẻ loi một mình. Bây giờ làm nghề này cháu không nghĩ như vậy nữa. Vả, khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được? Huống chi việc của cháu gắn liền với việc của bao anh em, đồng chí dưới kia. Công việc của cháu gian khổ thế đấy, chứ cất nó đi, cháu buồn đến chết mất. Còn người thì ai mà chả “thèm” hở bác? Mình sinh ra là gì, mình đẻ ở đâu, mình vì ai mà làm việc? Đấy, cháu tự nói với cháu thế đấy. Bác lái xe đi, về Lai Châu cứ đến đây dừng lại một lát. Không vào giờ “ốp” là cháu chạy xuống chơi, lâu thành lệ. Cháu bỗng dưng tự hỏi: Cái nhớ xe, nhớ người ấy thật ra là cái gì vậy? Nếu là nỗi nhớ phồn hoa đô hội thì xoàng. Cháu ở liền trong trạm hàng tháng. Bác lái xe bao lần dừng, bóp còi toe toe, mặc, cháu gan lì nhất định không xuống. Ấy thế là một hôm, bác lái phải thân hành lên trạm cháu. Cháu nói: “Đấy, bác cũng chẳng “thèm” người là gì?”.*

*- […] Quê cháu ở Lào Cai này thôi. Năm trước, cháu tưởng cháu được đi xa lắm cơ đấy, hóa lại không. Cháu có ông bố tuyệt lắm. Hai bố con cùng viết đơn xin ra lính đi mặt trận. Kết quả: bố cháu thắng cháu một - không. Nhân dịp Tết, một đoàn các chú lái máy bay lên thăm cơ quan cháu ở Sa Pa. Không có cháu ở đấy. Các chú lại cử một chú lên tận đây. Chú ấy nói: nhờ cháu có góp phần phát hiện một đám mây khô mà ngày ấy, tháng ấy, không quân ta hạ được bao nhiêu phản lực Mĩ trên cầu Hàm Rồng. Đối với cháu, thật là đột ngột, không ngờ lại là như thế. Chú lái máy bay có nhắc đến bố cháu, ôm cháu mà lắc “Thế là một - hòa nhé!”. Chưa hòa đâu bác ạ. Nhưng từ hôm ấy cháu sống thật hạnh phúc…*

(*Lặng lẽ Sa Pa*, Nguyễn Thành Long, *Ngữ văn 9*, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2017, tr.185)

***.................*HẾT.*...............***

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**I. Hướng dẫn chung**

**- Giám khảo nắm vững yêu cầu của đề bài để đánh giá tổng quát năng lực của thí sinh (năng lực nhận biết, thông hiểu và vận dụng), đảm bảo đánh giá theo định hướng phát triển năng lực; chỉ cho điểm tối đa cho từng câu khi thí sinh đạt yêu cầu cả về kiến thức và** kĩ năng**.**

**- Vận dụng linh hoạt Đáp án và Hướng dẫn chấm, cân nhắc từng trường hợp cụ thể. Nếu thí sinh làm bài theo cách riêng nhưng đáp ứng được yêu cầu cơ bản hoặc có những kiến giải một cách sáng tạo, thuyết phục thì vẫn có thể cho điểm tối đa; tránh việc đếm ý cho điểm. Trân trọng những bài viết sáng tạo, giàu chất văn, liên hệ tốt, có tư duy phản biện; kết cấu chặt chẽ, mạch lạc.**

**II. Hướng dẫn cụ thể**

|  |
| --- |
| **Mã đề 01 + 02** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | | **3,0** |
|  | **1** | Thể thơ*:* tự do. | 0,5 |
| **2** | Theo đoạn trích, “*Anh hát em nghe về những con người*”: sống *để lại nụ cười chân thật*, sống bình dị *như hoa đồng cỏ nội nở rồi quên*.  *(Thí sinh có thể trích nguyên văn 03 câu thơ:* *“Sống với đất chết lẫn vào cùng đất/ Chỉ để lại nụ cười chân thật,/ Như hoa đồng cỏ nội nở rồi quên”)* | 0,5 |
| **3** | *Thí sinh có thể diễn đạt ý bằng những cách khác nhau, song cơ bản đảm bảo được các nội dung sau:*  Nội dung của các dòng thơ là lời nhắc nhở anh, em và mọi người cần phải có lòng biết ơn những người lao động; từ đó biết trân trọng giá trị của lao động.  *(Thí sinh trả lời đúng mỗi vế đạt 0,5 điểm)* | 1,0 |
| **4** | *Thí sinh có thể diễn đạt ý bằng những cách khác nhau, song cơ bản đảm bảo được các nội dung sau:*  - Các biện pháp tu từ được sử dụng trong các dòng thơ là:  + Biện pháp điệp ngữ: *Cho lắng lại vui buồn muôn thuở / Cho mẹ thương con, cho chồng thương vợ.*  -> Tác dụng: nhấn mạnh, làm nổi bật cảm xúc của nhân vật trữ tình về tình yêu thương giữa con người với con người khi lắng nghe khúc hát đồng quê, thể hiện giọng điệu sâu lắng thiết tha.  + Biện pháp liệt kê: *vui buồn muôn thuở, mẹ thương con, chồng thương vợ*  Tác dụng: nhấn mạnhtác động của khúc hát đồng quê đến những cảm xúc, tình cảm yêu thương giữa con người với con người; thể hiện sự trân trọng nâng niu của tác giả với những giá trị gần gũi bình dị trong cuộc sống.  *(Thí sinh gọi tên mỗi biện pháp tu từ đạt 0,25 điểm; nêu được tác dụng của biện pháp tu từ đạt 0,25 điểm)* | 1,0 |
| **II** | **LÀM VĂN** | | |
|  | **1** | **Viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của tình yêu thương trong cuộc sống con người.** | **2,0** |
|  | *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*  Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận*  Ý nghĩa của tình yêu thương trong cuộc sống con người. | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận*  Thí sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ *ý nghĩa của tình yêu thương trong cuộc sống con người.* Có thể theo hướng:  - Tình yêu thương là sự sẻ chia, đồng cảm, quan tâm,… giữa con người với muôn loài; đặc biệt là giữa con người với con người. Đó là tình cảm thuộc về bản chất con người, xuất phát từ trái tim chân thành, không vụ lợi.  - Ý nghĩa của tình yêu thương:  + Tình yêu thương làm vơi đi những mất mát, khổ đau, nghịch cảnh; làm tan biến những đố kị, ganh đua, thù hận; mang lại niềm hạnh phúc cho người khác và cho bản thân, khiến cuộc sống của bản thân có ý nghĩa, được mọi người yêu mến, trân trọng; đồng thời góp phần làm cho xã hội trở nên tốt đẹp hơn.  + Tuy nhiên, còn có một bộ phận không biết yêu thương, sống ích kỉ, vô cảm, không biết đồng cảm sẻ chia, không biết yêu thương đúng cách,… | 1,0 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp.*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | *0,25* |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề cần nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | *0,25* |

|  |
| --- |
| **Mã đề 01** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| **II** | **LÀM VĂN** | |  |
|  | **2** | **Cảm nhận của em về vẻ đẹp nhân vật anh thanh niên trong đoạn trích.** | **5,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận*  *Mở bài*nêu được vấn đề, *Thân bài*triển khai được vấn đề, *Kết bài*khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Vẻ đẹp của nhân vật anh thanh niên trong đoạn trích. | 0,5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau: |  |
| *\* Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Thành Long, tác phẩm “Lặng lẽ Sa Pa” và đoạn trích.* | 0,25 |
| ***Triển khai các luận điểm chính*** | **3,25** |
| *\* Khái quát chung về tác phẩm:*  - “Lặng lẽ Sa Pa” được sáng tác năm 1970, trong chuyến đi thực tế của tác giả ở Lào Cai. Đây là một truyện ngắn tiêu biểu ở đề tài viết về cuộc sống mới hòa bình, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.  - Khái quát chủ đề của tác phẩm, vị trí, nội dung đoạn trích: Đoạn trích nằm ở phần giữa tác phẩm, là lời tự giới thiệu của anh thanh niên về công việc của mình.  - Khái quát vài nét về nhân vật liên quan đến luận điểm: giới thiệu về hoàn cảnh, công việc của nhân vật anh thanh niên.  *\* Cảm nhận về vẻ đẹp của nhân vật trong đoạn trích:*  - Anh là người chân thành, cởi mở, biết quan tâm, chia sẻ với người khác (lời tâm sự, bộc bạch, ...).  - Anh là người có đời sống nội tâm sâu sắc, yêu quý và quan tâm mọi người, khao khát được gặp gỡ, trò chuyện với mọi người. Khi không có dịp đi xa, con người được giới thiệu là “*cô độc nhất thế gian*” luôn cảm thấy “*thèm người*”, “*nhớ người*”, khát khao hướng về thế giới bên ngoài: “*Cháu thèm nghe chuyện dưới xuôi”.*  - Anh là người có tình yêu và niềm say mê với công việc.  + Anh giới thiệu về nhiệm vụ cụ thể của mình: “*đo gió, đo mưa, đo nắng, tính mây, đo chấn động mặt đất, dự vào việc báo trước thời tiết hàng ngày, phục vụ sản xuất, phục vụ chiến đấu”.*  + Anh là người yêu nghề, gắn bó, đầy tinh thần trách nhiệm với công việc của mình cũng như với tập thể. Anh kể về công việc một cách chi tiết: các máy móc, thiết bị phục vụ trong công việc; những kinh nghiệm khi làm việc như cách quan sát bầu trời, cách sử dụng máy móc, những lần ốp,…  + Anh là người kiên trì, vượt khó khăn thử thách để hoàn thành công việc: đấu tranh với bản thân, vượt qua sự ngại khó, ngại khổ khi phải làm việc trong hoàn cảnh đặc biệt: “*Nửa đêm đang nằm trong chăn, nghe chuông đồng hồ chỉ muốn đưa tay tắt đi*” vì “*Xong việc trở vào, không thể nào ngủ lại được*”; vượt qua điều kiện thời tiết khắc nghiệt, nỗi cô độc khi đối mặt với đêm tối và lặng im để hoàn thành nhiệm vụ: “*gió tuyết và lặng im ở bên ngoài như chỉ chực chờ đợi mình ra là ào ào xô tới… quét đi tất cả, ném vứt lung tung*”.  *- Nghệ thuật:* đặt nhân vật vào tình huống bất ngờ để bộc lộ tính cách; thông qua đối thoại để nhân vật tự bộc lộ; ngôn ngữ nhân vật tự nhiên, chân thành, gần gũi, … Ngoài ra đoạn trích còn giàu chất trữ tình và mang đậm dấu ấn phong cách nghệ thuật của tác giả.  *\* Đánh giá:*  + Qua đoạn trích anh thanh niên tự bộc lộ về công việc của mình, tác giả đã giúp người đọc thấy được tình yêu, niềm say mê, tinh thần trách nhiệm cao của anh với công việc. Anh là kết tinh vẻ đẹp phẩm chất và tâm hồn của con người lao động mới trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc mà tác giả tập trung thể hiện.  + Hình ảnh anh thanh niên góp phần làm rõ tư tưởng chủ đề của tác phẩm *“Trong cái lặng im của Sa Pa, dưới những dinh thự cũ kĩ của Sa Pa, Sa Pa mà chỉ nghe tên, người ta đã nghĩ đến chuyện nghỉ ngơi, có những con người làm việc và lo nghĩ như vậy cho đất nước”.*  + Hình ảnh anh thanh niên đã thể hiện vẻ đẹp của thế hệ trẻ Việt Nam trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước.  (*Thí sinh có thể liên hệ với các nhân vật thơ, truyện cùng đề tài*) | 0,5  0,25  0,25  1,5  0,5  0,25 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |
| **TỔNG ĐIỂM (Phần I + Phần II)** | | | **10,0** |

|  |
| --- |
| **Mã đề 02** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| **II** | **LÀM VĂN** | |  |
|  | **2** | **Cảm nhận của em về vẻ đẹp nhân vật anh thanh niên trong đoạn trích.** | **5,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận*  *Mở bài*nêu được vấn đề, *Thân bài*triển khai được vấn đề, *Kết bài*khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Vẻ đẹp của nhân vật anh thanh niên trong đoạn trích. | 0,5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau: |  |
| *\* Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Thành Long, tác phẩm “Lặng lẽ Sa Pa” và đoạn trích* | 0,25 |
| ***Triển khai các luận điểm chính*** | **3,25** |
| *\* Khái quát chung về tác phẩm:*  - “Lặng lẽ Sa Pa” được sáng tác năm 1970, trong chuyến đi thực tế của tác giả ở Lào Cai. Đây là một truyện ngắn tiêu biểu ở đề tài viết về cuộc sống mới hòa bình, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.  - Khái quát chủ đề của tác phẩm, vị trí, nội dung đoạn trích: Đoạn trích nằm ở phần giữa tác phẩm, là lời tâm sự của anh thanh niên về công việc và cuộc sống.  - Khái quát vài nét về nhân vật liên quan đến luận điểm: giới thiệu về hoàn cảnh, công việc của nhân vật anh thanh niên.  *\* Cảm nhận về vẻ đẹp của nhân vật trong đoạn trích:*  - Anh là người chân thành, cởi mở, sẵn sàng chia sẻ với ông họa sĩ và cô kĩ sư về bản thân.  - Anh là người có đời sống nội tâm sâu sắc, luôn có khát khao được quan tâm, chia sẻ: Với anh, nỗi “*nhớ xe, nhớ người*”, “*thèm người*” không phải là nỗi nhớ “*phồn hoa đô hội*” mà là sự khao khát được trò chuyện, được giao tiếp, được biết về cuộc sống đang vận động không ngừng…  - Anh là người có tình yêu nghề, gắn bó và có suy nghĩ sâu sắc, chín chắn đầy tinh thần trách nhiệm với công việc và cuộc sống:  + Sự gắn bó với công việc khiến anh thấy mình không lẻ loi, cô độc bởi trong suy nghĩ của anh *“Khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được?”.*  + Nhận thức sâu sắc về ý nghĩa của công việc. Với anh dù công việc vất vả nhưng đó là tình yêu, niềm say mê, là tinh thần trách nhiệm: “*Huống chi việc của cháu gắn liền với việc của bao anh em, đồng chí dưới kia*”, “*nếu cất nó đi cháu buồn đến chết mất*”.  + Quan niệm về hạnh phúc: Với anh, hạnh phúc là được cống hiến, được sống cuộc đời ý nghĩa, được góp phần nhỏ bé cho công cuộc bảo vệ đất nước để rồi “*Từ hôm ấy, cháu sống thật hạnh phúc*”.  - Là người có lý tưởng, hoài bão, khát vọng sống và cống hiến, luôn vươn tới và nỗ lực không ngừng để sống tốt, sống đẹp và có ích hơn nữa (viết đơn ra trận, tình nguyện lên vùng cao công tác, có trách nhiệm với bản thân và cộng đồng qua cách nghĩ “*Mình sinh ra là gì, mình đẻ ở đâu, mình vì ai mà làm việc?*”,  hạnh phúc khi có những đóng góp và được ghi nhận,...).  *- Nghệ thuật:* đặt nhân vật vào tình huống bất ngờ để bộc lộ tính cách; thông qua đối thoại để nhân vật tự bộc lộ; ngôn ngữ nhân vật tự nhiên, chân thành, gần gũi, … Ngoài ra đoạn trích còn giàu chất trữ tình và mang đậm dấu ấn phong cách nghệ thuật của tác giả.  *\* Đánh giá:*  + Qua đoạn trích anh thanh niên tự bộc lộ về công việc của mình, tác giả đã giúp người đọc thấy được tình yêu, niềm say mê, tinh thần trách nhiệm cao của anh với công việc. Anh là kết tinh vẻ đẹp phẩm chất và tâm hồn của con người lao động mới trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc mà tác giả tập trung thể hiện.  + Hình ảnh anh thanh niên góp phần làm rõ tư tưởng chủ đề của tác phẩm *“Trong cái lặng im của Sa Pa, dưới những dinh thự cũ kĩ của Sa Pa, Sa Pa mà chỉ nghe tên, người ta đã nghĩ đến chuyện nghỉ ngơi, có những con người làm việc và lo nghĩ như vậy cho đất nước”.*  + Hình ảnh anh thanh niên đã thể hiện vẻ đẹp của thế hệ trẻ Việt Nam trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước.  (*Thí sinh có thể liên hệ với các nhân vật thơ, truyện cùng đề tài*) | 0,5  0,25  0,25  1,0  0,5  0,5  0,25 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |
| **TỔNG ĐIỂM (Phần I + Phần II)** | | | **10,0** |

------------HẾT------------